

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON VIỆT HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/BC-MNVH

Long Biên, ngày 30 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Số lượng

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 40, trong đó:
- + Ban giám hiệu: 03
- + Tổng số giáo viên: 23 (Biên chế: 22; Hợp đồng: 1)
- + Tổng số nhân viên: 14 (Biên chế : 01; Hợp đồng: 13)
- Tổng số đảng viên: 14
- Tổng số học sinh: 315 trẻ/11 lớp

2. Thuận lợi, khó khăn:

a. Thuận lợi:

Trường nhận được sự quan tâm của UBND quận Long Biên, phòng GD&ĐT Quận, UBND phường Việt Hưng đã quan tâm tạo điều kiện cho trường về mọi mặt. Nhận thức của nhân dân phường Việt Hưng và các bậc phụ huynh về nhà trường ngày càng nâng cao. Công tác xã hội hoá giáo dục được đẩy mạnh. Trường được Cải tạo xây dựng khang trang sạch đẹp với qui mô một dãy 3 tầng, một dãy 2 tầng với 15 phòng học và các phòng chức năng, khu hiệu bộ; được trang bị đầy đủ trang thiết bị.

- Tập thể nhà trường đoàn kết, giữ vững các danh hiệu “Tập thể LĐTT cấp Quận; Trường mầm non đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1; Kiểm định Chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Đội ngũ: 100% CBGV đạt trình độ chuẩn trong đó 96% giáo viên trên chuẩn. Giáo viên, nhân viên trẻ có 22 D/c trong tuổi đoàn viên chiếm 2/3% toàn trường, luôn nhiệt tình yêu nghề, mến trẻ, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc.

- Trình độ dân trí cao, đa số phụ huynh là CNVC nên đã nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục hiện nay, luôn đồng thuận hưởng ứng các hoạt động của nhà trường.

b. Khó khăn:

- Mức thu còn thấp, phần nào ảnh hưởng tới công tác hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN mới.
- Một số giáo viên trẻ đang trong độ tuổi thai sản, con nhỏ nên phần nào ảnh hưởng đến việc bố trí, sắp xếp giáo viên.
- Thực hiện đề án tách trường, tách 4 giáo viên và 2 NVND sang MN Hoa Hướng Dương nên gặp khó khăn về giáo viên đứng lớp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác quản lý:

a. Công tác tổ chức:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp, văn bản chỉ đạo nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của ngành GD&ĐT; Chú trọng thực hiện xây dựng môi trường " xanh - an toàn - thân thiện – hạnh phúc". 100% CB GVVN thực hiện Chỉ thị 05/BCT về học tập làm theo "Tu tưởng, đạo đức, phong cách HCM"; Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về “ **Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo...**”. Thực hiện Thông báo kết luận số 439-TB/QU ngày 16/8/2021 của Thường trực Quận uỷ Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2021-2022.

-Chú trọng thực hiện đổi mới công tác quản lý, xây dựng kế hoạch năm học, từng tuần, từng tháng ... phân công nhiệm vụ đối với CBGVNV khoa học, hợp lý, rõ người, rõ việc có sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, sáng tạo. Niêm yết công khai các chủ trương chính sách để phụ huynh, giáo viên được biết.

+ Thực hiện nghiêm túc, chi trả đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV.

+ 100% CBGVNV ký cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học, 100% trẻ đến trường được an toàn, không có CBGVNV vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm các quy định về quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, không dạy trẻ trước chương trình lớp 1.

- Xây dựng, sửa đổi các quy chế phù hợp với tình hình thực tế của trường, thông qua Hội nghị CBVC đầu năm học.

- Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ có phẩm chất, năng lực CM, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng của phòng GD&ĐT, trường mở lớp bồi dưỡng về CNTT, Kỹ năng nghề cho 100% giáo viên.

b. Công tác đánh giá thi đua, đánh giá chuẩn

- Thực hiện tốt công tác đánh giá BGVNV hàng tháng, công khai kết quả tới CBGVNV, kết quả:

+ 52 lượt CBGVNV đạt xuất sắc tháng, trong đó 09 Đ/c được quận khen thưởng.

+ 386 lượt CBGVNV đạt HTTNV; KHTNV: 08 lượt; Không đánh giá 16 lượt (nghỉ thai sản).

- 100% giáo viên tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GVMN, kết quả: đạt loại Tốt: $5/26 = 19\%$; loại Khá: $21/26 = 81\%$.

- CVBQL tự đánh giá chuẩn theo quy định, kết quả 3/3 đạt khá.

2. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ:

a. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Chú trọng việc quán triệt các văn bản chỉ đạo, tuyên truyền tới CBGVNV trong các cuộc họp hàng tháng, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ. Giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo; phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc chăm sóc giáo dục trẻ; 100% CBGVNV có ý thức trách nhiệm cao trong mọi hoạt động giáo dục, giao tiếp thân thiện với phụ huynh, cập nhật hàng ngày sổ theo dõi nhóm lớp.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi đến trường; Nhà trường thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời loại bỏ các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc. 100% các lớp thực hiện tốt xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp lứa tuổi, sử dụng màu sắc hài hòa, tạo nhiều góc mở cho trẻ hoạt động. Sân chơi ngoài trời được sắp xếp khoa học, hợp lý, tận dụng diện tích sân, hành lang tạo khu hoạt động sáng tạo và thể chất cho trẻ.

- Duy trì thực hiện vệ sinh hàng ngày, tổng vệ sinh chung vào chiều thứ sáu hàng tuần, nhà trường thực hiện vệ sinh khơi thông cống rãnh, vệ sinh nguồn nước theo quý 6 tháng/lần.

- 100% các lớp thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục online cũng như trực tiếp tới trẻ, các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra loại bỏ các nguy cơ gây TNTT cho trẻ, kiểm tra công tác PCCC, hiện trạng các thiết bị đều sử dụng tốt, nhà trường đã mời cán bộ phòng đội

PCCC của quận về tập huấn công tác PCCC cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên; Tập huấn thoát hiểm cho trẻ.

b. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe.

- Luôn cải tiến về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, tổ chức thi xây dựng thực đơn tăng cường bữa phụ và chất dinh dưỡng cho các cháu suy dinh dưỡng, có các bài tập cho trẻ béo phì. Ký kết hợp đồng thực phẩm với các công ty đảm bảo yêu cầu pháp lý và chất lượng thực phẩm sạch.

- 100% trẻ đến trường được an toàn, không có dịch bệnh, được khám sức khỏe, cân, đo theo định kỳ, kết quả so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 9/2021 Tổng số trẻ 350 (Do nghỉ dịch nên chưa tổ chức cân, đo, KSK đầu năm cho trẻ)	Tháng 5/2022 Tổng số trẻ đi học trực tiếp: 315
- Cân nặng:	- Cân nặng: +Kênh bình thường đạt: 302 đạt 96% + Suy dinh dưỡng: 2 trẻ, chiếm 0,6% +Cao hơn so với lứa tuổi: 9 trẻ, chiếm 2,8%
-Chiều cao:	-Chiều cao: +Bình thường: 313 trẻ đạt 99,4% +Thấp còi : 2 trẻ, chiếm 0,6%
- Sức khỏe:	- Sức khỏe: + Bình thường: 266/315 chiếm 84.5%; + Bệnh về mắt 4/315 chiếm 1.3; + TMH 9/315 chiếm 2,8%; + Sâu răng 35/315 chiếm 11,1 %; + Da 1/315 chiếm 0.3%.

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường; duy trì mức ăn phụ huynh đóng góp 26.000 đồng/ngày/trẻ.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm, lưu nghiệm thức ăn, tài chính công khai hàng ngày.

- Duy trì chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, thực hiện chế độ khử khuẩn theo hướng dẫn của y tế quận, trong năm học trường không có tình trạng ngộ độc, đạt trường học an toàn.

- 100% CBGVNV được tập huấn công tác VSATTP và phòng tránh TNTT.

c. Về công tác giáo dục:

- Triển khai xây dựng môi trường giáo dục theo định hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”: 100% các lớp xây dựng môi trường lớp học mở, tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động. 100% các lớp xây dựng góc thực hành kỹ năng cuộc sống, xây dựng các bài tập cho trẻ theo các mức độ khác nhau phù hợp với khả năng của trẻ.

- Giáo viên phát huy ứng dụng phương pháp Montessori, phương pháp tiên tiến trong giảng dạy, có nhiều bài giảng hay. 100% các lớp tổ chức, khai thác hiệu quả góc thực hành cuộc sống, hoạt động khám phá, trẻ mạnh dạn, dạn tự tin. 98% trẻ có các kỹ năng tự phục vụ tốt.

- Thực hiện tốt sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng, nội dung sinh hoạt phong phú: Bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng CNTT, ứng dụng các phần mềm thiết kế Bài giảng điện tử: Powerpoint; Bài giảng Elearning: Adobe presenter, Ispring. Trao đổi cách xây dựng môi trường lớp học của các trường bạn, cách làm đồ dùng đồ chơi tự tạo, tham khảo trên các trang mạng internet, tài liệu, sách báo...

- Triển khai Hội thi thiết kế bài giảng điện tử, elearning, lựa chọn những sản phẩm xuất sắc để tổ chức kiến tập tại trường cho 100% GVNV đạt kết quả tốt.

- Tổ chức các hoạt động tập thể cho trẻ như: Hội thi “Bé với ATGT”; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Thăm quan Bảo tàng Phòng không không quân, xem múa rối nước, giáo dục kỹ năng thông qua tiệc Buffet; “Liên hoan Chúng cháu vui khỏe”.

- Kết quả Hội thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm:

+1 giải nhất, 1 giải nhì, 3 giải ba. Còn lại đạt.

*** Về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật:**

- Năm học 2020 – 2021: Nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

*** Giáo dục an toàn giao thông**

- Triển khai và phổ biến tới 100% CBGVNV, thông báo tới phụ huynh, ban quản lý đô thị của phường, tổ dân phố cùng phối hợp trong việc quản lý học sinh, đảm bảo thông thoáng đường trước cổng trường trong các giờ đón, trả trẻ.

- Lựa chọn nội dung và các hình thức phong phú để tuyên truyền về an toàn giao thông tới CBGVNV, phụ huynh và học sinh: Bổ sung các bài viết tuyên

truyền trên cổng TTĐT, bản tin nhà trường, các góc tuyên truyền của lớp; Thông tin trên loa phát thanh; Sử dụng băng rôn, khẩu hiệu, sưu tầm các tư liệu, tranh ảnh về ATGT; Trao đổi với phụ huynh thông qua giờ đón trả trẻ.

- 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết và thực hiện tốt, chấp hành các quy định về ATGT, đưa tiêu chí ATGT vào việc đánh giá xếp loại thi đua theo định kỳ, tháng. Biểu dương kịp thời những cá nhân thực hiện tốt, đồng thời nhắc nhở, phê bình những trường hợp vi phạm hoặc thực hiện chưa tốt vào các buổi họp Hội đồng của nhà trường. Trong năm không có giáo viên vi phạm về ATGT.

- Giáo viên thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung Giáo dục ATGT vào các hoạt động giáo dục cho trẻ.

*** Củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi**

- Phối hợp với UBND phường thực hiện tốt công tác phổ cập trẻ 5 tuổi.
- Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn nâng cao chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi; phối hợp với địa phương khảo sát số trẻ trên địa bàn, huy động 100% trẻ 5 tuổi được đến trường.

3. Phong trào phát huy viết, đúc rút sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) áp dụng vào giảng dạy và quản lý.

- Phát động viết SKKN tới 100% CBGVNV, kết quả có 37 bản SKKN và được triển khai áp dụng tại các khối lớp và công tác quản lý trong nhà trường, trong đó có 8 bản xếp loại A đã nộp PGD&ĐT.

4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động

*** Phong trào thi đua**

- Phối hợp với BCH công đoàn xây dựng kế hoạch, phát động phong trào thi đua với các nội dung cụ thể theo từng đợt phù hợp với giai đoạn và chào mừng các ngày lễ lớn trong năm; 100% CBGVNV đăng ký các danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học.

- Tổ chức tốt các hội thi: Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; Thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng elearning, Thi Bé với an toàn giao thông, gắn với CT: Tôi yêu Việt Nam, Liên hoan chúng cháu vui khỏe cấp trường, TC: Rung chuông vàng cho trẻ 5 tuổi; Tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ cấp phường tổ chức.

- Tổ chức thành công và hiệu quả Hội thảo: “thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng elearning” tại nhà trường.

- Trong năm học CBGVNV và học sinh đạt nhiều thành tích cao trong các đợt thi đua:

+ 52 lượt CBGVNV đạt xuất sắc xếp loại thi đua tháng, trong đó có 09 đồng chí được quận khen thưởng.

+ 10 giáo viên thi thiết kế bài giảng ĐT, Elearning đạt giải SX, nhất, nhì, ba cấp trường.

+ 40/40 CBGVNV đạt lao động tiên tiến. Đạt 100%

+ 6 đồng chí CBGVNV đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

*** Các cuộc vận động**

- Triển khai các cuộc vận động của ngành đến 100% CBGVNV. Quán triệt về ý thức trách nhiệm nhà giáo và đưa vào tiêu chí bình xét thi đua hàng tháng và xét nâng lương thường xuyên.

- 100% CBGVNV xây dựng tự tu dưỡng và rèn luyện cá nhân, thực hiện tốt "Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh"; gắn với các hoạt động hàng ngày, có đánh giá theo tháng.

- 100% CBGVNV thực hiện xây dựng môi trường "Sáng- Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh"; thực hiện An toàn giao thông, văn hóa ứng xử, trường học hạnh phúc.

- Thực hiện tốt cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo" gắn với tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của giáo viên trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Trường phối hợp Công đoàn xây dựng bộ Quy tắc ứng xử của CBGVNV nhà trường. 100% CBGVNV ký cam kết, thống nhất thực hiện tốt Quy tắc "Giao tiếp ứng xử giữa CBGVNV nhà trường với cha mẹ học sinh". 100% CBGVNV không vi phạm qui chế chuyên môn và đạo đức Nhà giáo, không có trường hợp bạo lực học đường trong Nhà trường.

- Thông qua các cuộc vận động và phong trào thi đua có nhiều tấm gương tiêu biểu được viết bài: đ/c Thúy Hòa, Thu Nga, Thanh Xuân

*** Kết quả hoạt động từ thiện, nhân đạo:**

- Tham gia đầy đủ các cuộc vận động từ thiện ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, HIV/SD, ủng hộ vùng sâu vùng xa miền núi, Quỹ Vì biển đảo tổng số tiền trên 5.520.000 đồng. Tặng quà cho các gia đình chính sách, giáo viên mắc bệnh hiểm nghèo, con CBGVNV nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6 tổng số tiền 3.500.000 đồng,

- Mỗi đợt hiến máu nhân đạo đều có từ 04 - 05 đ/c tham gia tại Phường.

5. Tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục khác:

* Thực hiện chương trình 03 của Quận ủy: với Chủ đề năm 2020 của UBND Quận và phòng GD&ĐT, một môi trường “Sáng- Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh”; 100% CBGVNV ký cam kết thực hiện tốt Năm "Trật tự và văn minh đô thị và vệ sinh ATTP"; An toàn giao thông; xây dựng kế hoạch, bổ sung các qui chế phù hợp tình hình thực tế của nhà trường, không để ùn tắc xe trong giờ đón, trả trẻ. Tân trang khung cảnh sư phạm, đảm bảo môi trường Sáng - xanh- sạch - đẹp – an toàn và hạnh phúc cả trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác y tế học đường, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt phòng dịch Covid-19. Nhà trường thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo và qui định của cấp trên. Xây dựng kế hoạch, phương án phòng dịch phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường. Duy trì vệ sinh hàng ngày, tổng vệ sinh sát khuẩn hàng tuần theo đúng qui định. Trường lớp sạch sẽ, đầy đủ các điều kiện về phòng dịch, 100% các lớp có máy đo thân nhiệt, nước xit tay, chất sát khuẩn. Trong năm học không có dịch bệnh xảy ra trong Nhà trường. Đạt trường học an toàn.

*** Kết quả kiểm tra nội bộ trường học:**

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, thực hiện thông báo công khai kết quả sau kiểm tra:

- BGH thực hiện tốt công tác kiểm tra thường xuyên, kết quả:

+ Hiệu trưởng: 30 lượt – 8 tốt; 22 khá

+ Phó Hiệu trưởng: 124 lượt – 44tốt; 80 khá

- Kiểm tra chuyên đề: 02 chuyên đề đạt loại tốt

- Kiểm tra toàn diện: 07 giáo viên – Khá 7/7 GV.

*** Công tác ứng dụng CNTT, thực hiện một phần mô hình trường học điện tử:**

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường. Kiện toàn Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kế hoạch tới 100% CBGVNV.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý như: Pmis, Emis, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý công văn đi – đến..., lắp đặt và phủ sóng wifi tốc độ cao trong toàn trường để CBGVNV cập nhật thông tin từ trang web của trường, Phòng, Sở; Thực hiện 02 phần mềm về nuôi dưỡng và xây dựng kế hoạch giáo dục Gokids theo Chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

- Thường xuyên gửi tin bài, hoạt động của nhà trường lên trang Web của Trường, Phòng GD&ĐT và của Sở; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo.

- 100% giáo viên tham gia thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng Elearning, kết quả: XS: 1/22 chiếm 4,5%; Nhât: 1/22 chiếm 4,5%; Nhì: 2/22 chiếm 9%; Ba: 6/22 chiếm 27%; Đạt: 12/22 chiếm 54,5%.

*** Công tác kiểm định chất lượng, duy trì trường chuẩn Quốc gia:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá ngay từ đầu năm học, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm định CLGD. Đón chuẩn lại QG.

+ Duy trì giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định CLGD cấp độ 2.

+ 100% các lớp được trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, nối mạng Internet và lắp camera để phục vụ tốt cho công tác quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, trang thiết bị nhà trường.

*** Việc thực hiện QCDC, 3 công khai:**

- Quy chế dân Chủ:

+ Nhà trường có ban chỉ đạo thực hiện dân chủ, có đầy đủ kế hoạch, quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường.

+ Các quy chế, đã được ban hành trong năm học:

+ Quy chế dân chủ.

+ Quy chế làm việc.

+ Quy chế phối hợp giữa chính quyền và công đoàn.

+ Quy chế chỉ tiêu nội bộ năm 2021.

+ Quy chế thi đua khen thưởng.

+ Quy chế Quản lý tài sản.

+ Quy trình giải quyết công việc nội bộ

+ Thực hiện tốt QCDC trong nhà trường, xây dựng được một tập thể đoàn kết. không có đơn thư khiếu nại tố cáo.

- Công tác công khai: Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư 36/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT, trong đó công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục: về cơ sở vật chất, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên và công khai thu - chi tài chính. Công khai văn bản, các nội dung theo yêu cầu từng thời điểm trong năm học.

- Thực hiện công khai theo thông tư 61/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách được nhà nước hỗ trợ, bao gồm:

+ Công khai dự toán ngân sách. Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh dự toán hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (Biểu mẫu 2).

+ Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (theo quý, sáu tháng, năm); Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt; Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được duyệt (theo mẫu biểu 3).

+ Công khai quyết toán ngân sách cấp trên: Công khai thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo biểu 4, 5).

- Thực hiện tốt các nội dung công khai khác theo kế hoạch: Công khai kết quả kiểm tra nội bộ; công khai nâng lương; công khai thi đua khen thưởng; ...đảm bảo đúng tiến độ, nội dung và hình thức công khai.

- Hình thức công khai: Đăng tải trên cổng TTĐT, tại các cuộc họp Hội đồng sư phạm, niêm yết tại bảng tin Nhà trường.

*** Công tác quản lý tài chính tài sản:**

- Nhà trường quản lý và sử dụng tài chính, tài sản đúng theo qui định

- Sử dụng nguồn tài chính theo dự toán ngân sách đã được UBND quận phê duyệt.

- Việc thanh quyết toán đảm bảo công khai theo tháng, quý...

- Xây dựng Quy chế Chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, thông qua Hội nghị viên chức và triển khai thực hiện chi theo đúng qui chế.

- Thực hiện các khoản thu – chi đúng qui định và qui trình thỏa thuận với phụ huynh học sinh.

- Đảm bảo chi trả đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV theo đúng qui định hiện hành.

- Trong năm học không có đơn thư hay ý kiến thắc mắc, gây bức xúc về công tác tài chính, thu chi từ phụ huynh hay CBGVNV.

- Nhà trường xây dựng qui chế quản lý, sử dụng tài sản từ đầu năm học.

- 100% tài sản, trang thiết bị được bảo trì bảo dưỡng thường xuyên. Tổng số tiền: 15 triệu đồng/năm học.

- 100% đồ dùng, trang thiết bị được quản lý bằng quét mã, hạn chế được tình trạng thất lạc, mất mát.

- 100% đồ dùng, trang thiết bị được khai thác và sử dụng tốt.

*** Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong CBGVNV:**

- 100% CB-GV-NV của trường thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Không có CBGVNV vi phạm về pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị Nghị quyết của cấp trên, các cuộc vận động của ngành. Thực hiện tốt kỷ cương hành chính, qui chế dân chủ, công khai minh bạch các khoản thu – chi trong nhà trường.

6. Kết quả đánh giá viên chức năm học 2021 – 2022.

Tổng số CBGVNV được đánh giá	HTXS NV		HTTNV		HTNV		Không HTNV	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
40	6	15%	34	85%	0	0	0	0

7. Tổng số điểm đơn vị tự chấm: 87,08 điểm

8. Những kết quả nổi bật, những điểm mới, sáng tạo trong năm học. Biện pháp tổ chức thực hiện và nguyên nhân đạt được thành tích.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, các chỉ tiêu thi đua. Hoàn thành Hồ sơ thi đua đúng thời gian qui định.

+ 7/12 chỉ tiêu đạt xuất sắc, 3/12 chỉ tiêu đạt loại Tốt.

- Được công nhận Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1; Đánh giá kiểm định CLGD đạt cấp độ 2.

- 100% trẻ lớp mẫu giáo lớn được tham gia Hội thi Rung chuông vàng (Do trường tổ chức).

- 100% CBGV NV chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm pháp luật, 6 Đ/c xét tiêu chuẩn đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

- 100% CB – GV – NV không vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- 100% CB – GV – NV thực hiện tốt các cuộc vận động.
- Nghiêm túc thực hiện văn bản hướng dẫn của ngành về hồ sơ, sổ sách. Qui chế công khai, qui trình nội bộ.... Tập thể nhà trường đoàn kết.

- Thực hiện tốt công tác từ thiện nhân đạo:

+ Có 02 Đ/c tham gia hiến máu.

+ Ủng hộ các quỹ từ thiện: 5.520.000đ

*** Những biện pháp:**

- Quản lý, khai thác tốt CSVC, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ. Chỉ đạo xây dựng KH giáo dục, môi trường học tập theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

- BGH thường xuyên kiểm tra qui chế chuyên môn, các qui định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn trường tích trong nhà trường.

- Phân công công việc phù hợp lý, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm đặc biệt nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu.

- Rà soát trình độ, nắm bắt khả năng của đội ngũ, xây dựng KH đào tạo bồi dưỡng phù hợp. Tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ kinh phí giáo viên nâng cao về trình độ CM, Tiếng Anh, tin học theo vị trí việc làm.

- Bồi dưỡng thường xuyên bằng nhiều hình thức: Tổ chức Hội thảo trường học hạnh phúc; kỹ năng ứng dụng CNTT, thiết kế bài giảng ĐT; kỹ năng Nghề cho GV; tự bồi dưỡng qua tự học, sinh hoạt CM...

- Nội bộ đoàn kết, BGH có sự thống nhất cao trong chỉ đạo, tin tưởng, động viên CB-GV-NV chủ động, sáng tạo khi được giao công việc.

- Động viên khen thưởng kịp thời, công bằng trong thi đua khen thưởng.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong công tác CS- GD trẻ và các hoạt động.

9. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Một số giáo viên còn hạn chế về xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng Elearning; hình thức tổ chức hoạt động chưa có nhiều điểm mới.

- Nguyên nhân: Một số giáo viên trong độ tuổi nuôi con nhỏ, thời gian giành cho nghiên cứu học tập ít, một số Đ/c giáo viên lớn tuổi nên khả năng về CNTT còn hạn chế.

+ Một số giáo viên do ảnh hưởng của tính cách nên chưa tích cực, mạnh dạn trong tuyên truyền và trong giao tiếp.

10. Kiến nghị, đề xuất

- Phòng GD&ĐT quận tiếp tục tạo điều kiện mở các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý, ngoại ngữ, tin học cho CBGVNV.

Noinhận

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Thanh Xuân

BẢN NHÃN